TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HS-ST
Ngày 28/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Thị Huệ.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Quan Văn Ngụ**.

2. Ông **Lương Quang Toán**

Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hồng Phúc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện N tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/TLST-HS, ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 16/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thị S; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 13/10/1979; Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn B, xã N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn thể: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ và tên cha: Hoàng Văn X (đã chết); Họ và tên mẹ: Ma Thị T, sinh năm: 1940; Anh, chị em ruột: có 08 anh em, bị cáo là con thứ 07; Họ và tên chồng: Chưa có; Con: Bị cáo có 04 con con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 04/9/2018 bị Công an huyện Na Hang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 127/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Ma Thị K; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 20/11/1979;Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn P, xã N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn thể: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ và tên cha: Ma Văn Ấ, sinh năm: 1945; Họ và tên mẹ: Hoàng Thị T, sinh năm: 1945; Anh, chị em ruột: Có 06 anh em, bị cáo là con thứ sáu; Họ và tên chồng: Ma Văn G (Đã chết); Bị cáo có 03 con: con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án: Ngày 29/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang xử phạt

06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; thời gian thử thách 12 tháng (Bản án số 20/2017/HSST; Tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. Hoàng Văn Y; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 15/10/1982; Nơi ĐKHKTT, chỗ ở : Thôn P, xã N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn thể: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ và tên cha: Hoàng Đình K (đã chết); Họ và tên mẹ: Ma Thị T, sinh năm 1945; Anh, chị em ruột: có 14 anh em, bị cáo là con thứ 13; Họ và tên vợ: Bàn Thị O, sinh năm 1987; Bị cáo có 02 con: con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 04/9/2018 bị Công an huyện Na Hang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 128/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Hoàng Văn T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt);

2. Khổng Văn P, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 26/9/2018, Hoàng Thị S, sinh năm 1979 (trú tại Thôn B, xã N, huyện N) đến quán bán hàng của Ma Thị K mua nước uống và gặp Hoàng Văn Y ở đó, một lúc sau có thêm Hoàng Văn T, sinh năm 1991 đi đến quán (K, Y, T đều trú tại thôn P, cùng xã với S). Tại quán K, S rủ mọi người đánh Sâm được thua bằng tiền (đánh bạc), thì được K, Y, T đồng ý và thống nhất dùng bộ bài tú lơ khơ (còn 49 lá bài, trước đó S và Y đang chơi vui) chia đều cho mỗi người mười lá, quy ước mỗi lá bài tương ứng 1.000 đồng, người nào đánh hết trước 10 lá bài thì thắng và lấy tiền từ người thua (chưa đánh hết lá bài), người nào đánh một lần hết 10 lá bài (tức báo Sâm) và có một người bài lớn hơn chặn (bắt) được thì người đó sẽ phải trả 30.000 đồng cho người chặn được. Khi mọi người đánh được 02 ván (S là người thắng, người thua chưa trả nợ do không có tiền lẻ đổi) thì có anh Khổng Văn P, sinh năm 1982 (trú cùng thôn với S) mang đến cho K bộ đầu, chân chó (do trước đó K đưa tiền nhờ mua, giá 40.000 đồng), lúc này S, K, T cùng thống nhất đánh sâm để ăn bộ đầu, chân chó (mục đích người nào đánh thắng thì được ăn không phải mất tiền, người bị thua ít hoặc thua nhiều đều mất tiền) và quy định người nào thắng được tiền thì đều để ra bàn, khi nào đủ 40.000 đồng thì không đánh nữa. Khi S, K, Y và T đánh được 02 ván (T là người thắng, người thua để tiền lại bàn) thì bị Tổ công tác Công an huyện N phát hiện lập biên bản, thu giữ 30.000đồng. 49 bài tú lơ khơ.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận sử dụng tiền vào việc đánh bạc cụ thể như sau:

+ Hoàng Thị S có 20.000 đồng, trả Kế 10.000 đồng tiền mua nước còn lại sử dụng vào đánh bạc, phát hiện đã bị thu giữ; Ma Thị K sử dụng 10.000 đồng Sử trả tiền nước vào đánh bạc, khi phát hiện đã bị thu giữ; Hoàng Văn Y có 10.000 đồng và sử dụng vào đánh bạc, khi phát hiện đã bị thu giữ; Hoàng Văn T có 10.000 đồng sử dụng vào đánh bạc, khi phát hiện cầm theo, đi về nhà.

Quá trình đánh bạc nếu người nào bị thua hết số tiền nhưng chưa đủ 40.000 đồng tiền bộ đầu, chân chó thì K xác định sẽ đánh trừ qua số tiền bỏ ra trước để mua bộ đầu, chân chó, S đánh trừ quá số tiền thắng bạc của 02 ván ban đầu, T vay tiền K đánh tiếp, Y đánh nợ và trả tiền sau.

Tổng số tiền được sử dụng để đánh bạc là 40.000 đồng *(Bốn mươi nghìn đồng).*

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tạm giữ 49 lá bài tú lơ khơ, số tiền 40.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản vi phạm hành chính, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 32/CT-VKSNH ngày 09/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Hoàng Thị S, Ma Thị K, Hoàng Văn Y về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, không phát sinh tình tiết mới; kết thúc phần xét hỏi đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321 các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị S và bị cáo Hoàng Văn Y mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng cải tạo không giam giữ. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo, do các bị cáo đều là hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ và không có thu nhập ổn định do đó đề nghị xem xét cho các bị cáo miễn việc khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ma Thị K từ 06 tháng đến 08 tháng tù; Căn cứ khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự buộc Ma Thị K phải chấp hành hình phạt 06 tháng tù của bản án số: 20/2017/HSST, ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc Ma Thị K phải chấp hành phạt chung của hai bản án theo quy định. Hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 49 lá bài tú lơ khơ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 40.000 đồng.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về nội dung vụ án: Trong khoảng thời gian từ 10 giờ đến 10 giờ 30 phút ngày 26/9/2018 tại quán bán hàng của Ma Thị K thuộc Thôn P, xã N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang, Hoàng Thị S, Ma Thị K và Hoàng Văn Y đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền (hình thức đánh Sâm) cùng đối tượng Hoàng Văn T. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng).

[2]. Về áp dụng pháp luật: Cáo trạng số 32/CT-VKSNH ngày 09/11/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện N truy tố các bị cáo Hoàng Thị S, Ma Thị K, Hoàng Văn Y về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp vời lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tuy số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc chưa đủ định lượng đối với tội danh "đánh bạc" để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng các bị cáo Hoàng Thị S có 01 tiền sự: Ngày 04/9/2018 bị Công an huyện N ra quyết định xử phạt hành chính số 127/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc hình thức phạt tiền; Bị cáo Ma Thị K đã có 01 tiền án: Tại bản án số 20/2017/HSST, ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Ma Thị K 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng về tội đánh bạc; Bị cáo Hoàng Văn Y có 01 tiền sự: Ngày 04/9/2018 bị Công an huyện N ra quyết định xử phạt hành chính số 128/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc hình thức phạt tiền; Các bị cáo đã có tiền án, tiền sự về hành vi và tội đánh bạc, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục vi phạm nên Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn phù hợp, có căn cứ.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến trật tự công công, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bản thân các bị cáo đều là người có đủ năng lực nhận thức, các bị cáo biết hành vi đánh sâm là một hình thức đánh bạc và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý do đó cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên xét tính chất,

mức độ tham gia trong vụ án của bị cáo là khác nhau để có căn cứ áp dụng hình phạt phù hợp HĐXX nhận định vai trò của từng bị cáo như sau:

Bị cáo Hoàng Thị S là người khởi xướng rủ Ma Thị K, Hoàng Văn Y, Hoàng Văn T đánh bạc, trực tiếp sử dụng 10.000 đồng để tham gia đánh bạc do đó vị cáo giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Ma Thị K khi được Sử rủ tham gia đánh bạc đã nhất trí ngay và đánh bạc ngay tại quán bán hàng của gia đình mình, trực tiếp sử dụng số tiền 10.000 đồng vào việc đánh bạc nên bị cáo giữ vai trò sau bị cáo Sử. Bị cáo Hoàng Văn Y khi được rủ tham gia đánh bạc đã đồng ý và sử dụng 10.000 đồng vào việc đánh bạc nên bị cáo giữ vai trò thấp nhất trong vụ án.

Riêng bị cáo Ma Thị K phạm tội trong thời gian thử thách nên cần tổng hợp hình phạt của bản án số: 20/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện N buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định tại khoản 5, điều 65 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo Ma Thị K tuy có tiền án chưa được xóa án tích nhưng do đã coi tiền án là dấu hiệu định tội nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm".

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo Hoàng Thị S, Hoàng Văn Y phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Ma Thị K ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Còn đối với các bị cáo Hoàng Thị S và Hoàng Văn Y có nơi cư trú ổn định, rõ ràng không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo cải tạo không giam giữ tại địa phương cũng đủ giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, do các Hoàng Thị S và Hoàng Văn Y đều thuộc diện hộ nghèo và hộ cận nghèo nên miễn việc khấu trừ thu nhập trong quá trình cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều thuộc diện hộ nghèo và hộ cận nghèo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án: 49 lá bài tú lơ khơ là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 40.000 đồng các bị cáo sử dụng để tham gia đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

*[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét x*ử: Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra

viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[8]. Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi đánh bạc trái phép của Hoàng Văn T chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc. Ngày 05/11/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã có Công văn số 516/CV-CQĐT chuyển đến Công an huyện N xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Thị S, Ma Thị K, Hoàng Văn Y phạm tội *"Đánh bạc"*.

1. ***Về hình phạt chính:***

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ma Thị K 06 tháng tù; Căn cứ khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự buộc Ma Thị K phải chấp hành hình phạt 06 tháng tù của bản án số 20/2017/HSST, ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc Ma Thị K phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01năm tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321 các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị S 06 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn việc khấu trừ thu nhập trong thời gian thi hành án cho bị cáo.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Y 06 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn việc khấu trừ thu nhập trong thời gian thi hành án cho bị cáo.

Giao các bị cáo Hoàng Thị S và Hoàng Văn Y cho UBND xã N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang quản lý, giám sát, giáo dục, theo dõi thi hành án theo quy định tại Điều 18 Luật thi hành án Hình sự. Thời hạn cải tạo không giam giữ của các bị cáo tính từ ngày UBND xã N, huyện N nhận được quyết định Thi hành bản án có hiệu lực pháp luật của các bị cáo.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo Hoàng Thị S, Ma Thị K, Hoàng Văn Y.

3. ***Về vật chứng***: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 49 quân bài tú lơ khơ (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2018 giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 40.000 đồng (Toàn bộ số tiền trên Công an huyện N đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện N thể hiện tại Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước tại Kho bạc nhà nước huyện Na Hang ngày 01/11/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Hoàng Thị S, Ma Thị K, Hoàng Văn Y mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/11/2018).

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TQ;*
- *VKSND huyện, tỉnh;*
- *Sở Tư pháp;*
- *Chi cục THADS huyện N;*
- *Công an huyện N;*
- *Phòng HSNV- Công an tỉnh TQ;*
- *Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu Hồ sơ, Lưu trữ.*

T/M . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lương Thị Huệ